

DIỄN ĐÀN VÀ KHUYẾN NGHỊ

MÁY SUY NGHĨ TỪ HỘI THẢO NGŨ HỌC TOÀN QUỐC 2010

ĐÀO TIẾN THI
(ThS, Nhà xuất bản Giáo dục VN)

Tôi không dự được nhiều các hội thảo Ngữ học thường niên, nhưng mỗi lần đi dự đều có nhiều chuyện cảm động. Trước hết là *số lượng* người đến dự. Hội thảo ở nước ta, phần khoa học thường chỉ giữ vị trí “khiêm tốn”, còn lại là các quyền lợi khác, kể cả chuyện “phong bì”. Riêng hội thảo ngữ học, tôi thấy hầu như không bao giờ có phong bì, kể cả cho báo cáo viên. Thế mà vẫn thu hút rất đông người về dự, đặc biệt là giới trẻ, đó là điều hiếm thấy hiện nay.

Tiếp đến là *tinh thần dân chủ*. Chưa phải là dân chủ như tôi mong ước nhưng so với các hội thảo khác mà tôi đã dự thì hội thảo Ngữ học của Hội Ngôn ngữ học Việt Nam (phối hợp với các đơn vị đồng tổ chức) là dân chủ hơn cả. Ai có tham luận thì có giấy mời (giấy mời cũng rất giản dị, chỉ là tờ A4 đánh máy, khác hẳn nhiều giấy mời theo kiểu “thiệp mời” chơi sang bằng giấy cứng xanh đỏ thường thấy hiện nay), ngoài ra, ai yêu thích cứ việc đến theo thông báo của ban tổ chức trên các phương tiện truyền thông. Các tham luận hề đăng kí là được đưa vào danh mục, bất kể tác giả ở địa vị, chức danh nào. Danh mục tên người tham luận xếp theo A, B, C, không kèm theo chức danh, học hàm, học vị. Nó giúp những người bằng cấp thấp, địa vị thấp không mặc cảm, tự ti, để yên tâm theo đuổi luận điểm khoa học của mình.

Vì số lượng tham luận khá lớn nên ban điều hành có một số ưu tiên nhất định cho các báo cáo viên ở xa và các báo cáo viên người nước ngoài.

Về những *điều cần rút kinh nghiệm*, theo tôi có mấy điểm sau:

Trước hết, về *thành phần tham dự*, theo quan sát của tôi, chủ yếu vẫn là “dân chuyên nghiệp”, đó là giảng viên các môn học thuộc về ngôn ngữ học của các trường đại học, cao đẳng và các nghiên

cứu viên của các viện nghiên cứu ngôn ngữ. Rất thiếu vắng các biên tập viên của các nhà xuất bản và các cơ quan báo chí (cùng với “sếp” của họ là các tổng biên tập), các giáo viên dạy phổ thông (cùng với “sếp” của họ là các chuyên viên chỉ đạo chuyên môn các cấp). Nghĩa là cuộc bàn luận chủ yếu diễn ra với những nhà “chuyên môn”, còn những nhà “hành pháp” thì lại đứng ngoài. Thực ra, chính họ mới là người “đôi mắt” trực tiếp và thường xuyên với các vấn đề của ngôn ngữ học, đặc biệt là Việt ngữ học. *Câu đúng, câu sai, câu đơn, câu ghép, rồi viết hoa, rồi thuật ngữ, chính tả tên riêng*, v.v., những người “hành pháp” không thể dễ làm khó bỏ như hiện nay.

Về *điều hành hội thảo*, với số lượng tham luận lớn như hiện nay nên ưu tiên cho các tham luận có chất lượng và các tham luận mà đề tài có tính thời sự. Tham luận nào đã chọn trình bày đều nên được thảo luận kĩ cho đến khi chỉ ít bật ra được điều gì.

Nên chăng, ngoài các tiểu ban như thông lệ, ở đó các vấn đề tham luận được tự do lựa chọn, thì có lẽ *ên có thêm một tiểu ban dành cho một vấn đề duy nhất*. Như thế, ngoài bề rộng, mỗi năm sẽ có một vấn đề được đi sâu.

Cuối cùng, có một “chuyện nhỏ” này cũng xin được nêu ra: Trong mỗi tiểu ban hội thảo, thường đều có người nước ngoài tham dự, hầu hết họ là nghiên cứu sinh tại Việt Nam. Ngồi dự hội thảo, các bạn nghiên cứu sinh này đều xưng hô với các bậc tuổi tác theo kiểu thầy – trò, đúng truyền thống Việt Nam. Trong hội nghị, phải coi họ là những đại biểu của khoa học như những đại biểu khác. Vì thế nên gọi “ông/ bà” hoặc “anh/ chị” cộng với tên riêng.

Mấy điều thành thực trên, nếu không phải, xin các bậc cao minh chỉ giáo.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 15-10-2009)